

**ĐỀ THI HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 7****MÔN: SINH HỌC – LỚP 9****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học 9.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 9.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Sinh 9..

**I. Trắc nghiệm: (4 điểm)** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1.** Tính đặc thù của mỗi loại ADN do yếu tố nào qui định?

- A. Số lượng nuclêôtit  
B. Thành phần các loại nuclêôtit.  
C. Trình tự sắp xếp các loại nuclêôtit.  
D. Cả A, B và C.

**Câu 2.** trong nguyên phân, nhiễm sắc thể tập trung tại mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào ở:

- A. Kì đầu  
B. Kì giữa  
C. Kì sau  
D. Kì cuối.

**Câu 3.** Cấu trúc lưu giữ và truyền đạt thông tin di truyền là:

- A. Protein  
B. ADN  
C. mARN  
D. rARN.

**Câu 4.** Sự kiện quan trọng nhất trong quá trình thụ tinh là gì?

- A. Sự kết hợp theo nguyên tắc: một giao tử đực và một giao tử cái.  
B. Sự kết hợp nhân của hai giao tử đơn bội.  
C. Sự tổ hợp bộ nhiễm sắc thể của giao tử đực và giao tử cái.  
D. sự tạo thành hợp tử.

**Câu 5.** Ở bí: gen A - quả tròn; a - quả dài; gen B - hoa vàng; b - hoa trắng.

Khi cho lai hai giống bí quả tròn, hoa trắng và quả dài, hoa vàng với nhau thu được F1 đều cho cả chua quả tròn, hoa vàng. Cho F1 lai phân tích được 25% quả tròn, hoa vàng; 25% quả tròn, hoa trắng; 25% quả dài, hoa vàng; 25% quả dài, hoa trắng. Kiểu gen của p phải như thế nào?

- A. P: aabb x aabB.  
B. P: aabb x aabB.  
C. P: aabb x aabb  
D. P: aabb x aabB.

**Câu 6.** Một gen có 2800 nuclêôtit và có hiệu số giữa T và X bằng 20% số nuclêôtit của gen. Số lượng từng loại nuclêôtit của gen là bao nhiêu?

- A. A = T = 415 nuclêôtit và G = X = 285 nuclêôtit.  
B. A = T = 1215 nuclêôtit và G = X = 810 nuclêôtit.  
C. A = T = 1670 nuclêôtit và G = X = 1130 nuclêôtit.  
D. A = T = 980 nuclêôtit và G = X = 420 nuclêôtit.

**II. Tự luận: (6 điểm)**

**Câu 1.** Biến dị là gì? Có mấy loại biến dị? Nêu đặc điểm của loại biến dị không di truyền.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 2.** Nêu bản chất mối quan hệ giữa gen và tính trạng qua sơ đồ gen (đoạn ADN) → mARN → protein → tính trạng

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 3.** Kết luận chung về di truyền học với con người?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----

**I. Trắc nghiệm: (4 điểm)**

<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>
<b>D</b>	<b>B</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>B</b>	<b>D</b>

**II. Tự luận: (6 điểm)****Câu 1.**

Biến dị là hiện tượng con sinh ra khác với bố mẹ và khác nhau về nhiều chi tiết.

Có 2 loại biến dị là biến dị di truyền (đột biến) và biến dị không di truyền (thường biến).

Thường biến: là những biến đổi kiểu hình của cùng một kiểu gen phát sinh trong đời sống cá thể dưới ảnh hưởng trực tiếp của môi trường.

Đặc điểm của thường biến:

- Là những biến đổi kiểu hình của cùng một kiểu gen, dưới ảnh hưởng trực tiếp của môi trường.
- Phát sinh trong đời sống cá thể
- Không di truyền được
- Biến đổi đồng loạt theo một hướng xác định tương ứng với điều kiện môi trường.
- Là phản ứng có lợi giúp sinh vật thích nghi với môi trường.

**Câu 2.** Nêu bản chất mối quan hệ giữa gen và tính trạng qua sơ đồ:

Gen (1 đoạn ADN) → mARN → protein → tính trạng

Bản chất mối quan hệ trong sơ đồ là:

Trình tự nuclêôtit trong mạch khuôn ADN (gen) quy định trình tự các nuclêôtit trong mARN. Qua đó quy định trình tự các axit amin trong phân tử protein. Protein tham gia vào cấu trúc và hoạt động sinh lí của tế bào, từ đó biểu hiện thành tính trạng của cơ thể. Như vậy gen qui định tính trạng.

**Câu 3.** Kết luận chung về di truyền học với con người.

- Những hiểu biết về di truyền học người giúp con người bảo vệ mình và bảo vệ tương lai di truyền loài người thông qua những lĩnh vực chính như sau: di truyền y học tư vấn; di truyền học với hôn nhân và kế hoạch hoá gia đình.
- Di truyền y học tư vấn bao gồm việc chẩn đoán, cung cấp thông tin và cho lời khuyên liên quan đến các bệnh và tật di truyền.
- Di truyền học người đã giải thích quy định trong luật hôn nhân và gia đình “những người có quan hệ huyết thống trong vòng 4 đời không được kết hôn với nhau” và cho thấy hôn nhân một vợ một chồng, phụ nữ tuổi đã cao không nên sinh con là có cơ sở sinh học.
- Các chất phóng xạ và các hoá chất có trong tự nhiên hoặc do con người tạo ra đã làm tăng độ ô nhiễm môi trường, tăng tỉ lệ người mắc bệnh, tật di truyền nên cần phải đấu tranh chống vũ khí hạt nhân, vũ khí hoá học và chống ô nhiễm môi trường.